

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐƠN DƯƠNG
TỈNH LÂM ĐỒNG

Bản án số: 08/2024/HS-ST
Ngày: 27-02-2024

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐƠN DƯƠNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Ông Phan Minh Dũng.
- **Thư ký phiên tòa:** Bà Hoàng Mỹ Dung; Thư ký Toà án nhân dân huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Kim Ngân, Kiểm sát viên.

Ngày 27/02/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự thụ lý số 10/2024/HSST ngày 20/02/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2024/QĐXXST-HS ngày 22/02/2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: Trình Hoàng P; Tên gọi khác: “Dân”; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 27/6/2005 tại Lâm Đồng; Hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố C, thị trấn D, Đ, Lâm Đồng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Phụ xe; Con ông: Trình Duy K, sinh năm 1981 và con bà Nguyễn Thị Minh C, sinh năm: 1986; hiện ở Tổ dân phố C, thị trấn D, Đ, Lâm Đồng; Bị cáo có 01 chị sinh năm 2003. Bị cáo là con út trong gia đình; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/01/2024 đến ngày 29/01/2024 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 15 phút ngày 20/01/2024, Công an huyện Đ tiến hành kiểm tra và phát hiện ở phòng ngủ thứ 2 bên phải của Trình Hoàng P tại căn nhà số A N, tổ dân phố C, thị trấn D, huyện Đ có 01 (một) bao tải, bên trong bao tải có 05 (năm) hộp giấy hình hộp chữ nhật kích thước 17cm x 17cm x 10cm, bên ngoài nhiều màu sắc có ghi chữ nước ngoài, bên trên tủ gỗ phía bên phải có 01 (một) thùng giấy, bên trên thùng giấy có 04 (bốn) hộp giấy hình hộp chữ nhật kích thước 17cm x 17cm x 10cm, bên ngoài nhiều màu sắc có ghi chữ nước ngoài; tiếp tục kiểm tra bên trong thùng giấy phát hiện 04 (bốn) hộp giấy hình hộp chữ nhật kích thước 17cm x 17cm x 10cm, bên ngoài nhiều màu sắc có ghi chữ nước ngoài và 07 (bảy) bịch nylon kích thước 17cm x 21cm bên trong có

chứa nhiều viên hình cầu nhiều màu sắc. Qua điều tra, [Trình Hoàng P](#) khai nhận vào khoảng tháng 06/2023, [P](#) đặt mua của một người tên [K1](#) (không biết nhân thân, lai lịch cụ thể) 13 hộp pháo hoa nổ với giá mỗi hộp là 1.200.000 đồng và 07 bịch pháo bi, mỗi bịch giá 800.000đ, tổng số tiền là 21.200.000đ. [Công an huyện Đ](#) tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với [Trình Hoàng P](#) và thu giữ số tang vật nói trên.

Tại Kết luận giám định số 146/KL-KTHS ngày 26/01/2024 của [Phòng K2, Công an tỉnh L](#) kết luận:

+ Tổng số 637 (sáu trăm ba mươi bảy) viên giấy hình trụ tròn, mỗi viên có đường kính 2,3cm, cao 10cm chứa trong 13 (mười ba) khối hộp gửi giám định đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo, khi đốt gây tiếng nổ). Tổng khối lượng là 21kg.

+ 700 (bảy trăm) viên nhựa hình cầu, mỗi viên đường kính 2,7cm có sợi dây màu xanh dẫn từ bên trong ra thân ra gửi giám định là pháo nổ. Khối lượng là 03kg.

Tổng khối lượng pháo là 24 kg.

Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 02/QĐ-VKSĐD ngày 20/2/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương truy tố bị can [Trình Hoàng P](#) về tội “Tàng trữ hàng cấm” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên Quyết định truy tố. Đề nghị tuyên bố bị cáo [Trình Hoàng P](#) phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; các điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Đề nghị tịch thu tiêu hủy số lượng pháo còn lại sau giám định. Đề nghị tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động Iphone 7 của [P](#).

Bị cáo [Trình Hoàng P](#) không khiếu nại Quyết định truy tố, khai nhận vào khoảng tháng 06/2023, thông qua mạng xã hội Facebook, [P](#) đặt mua của một người tên [K1](#) (không biết nhân thân, lai lịch cụ thể) 13 hộp pháo hoa nổ với giá mỗi hộp là 1.200.000 đồng và 07 bịch pháo bi, mỗi bịch giá 800.000đ, tổng số tiền là 21.200.000đ. Đến tháng 11/2023 thì nhận được pháo và trả tiền, bị cáo đem giấu pháo trong phòng ngủ của [P](#). Đến ngày 20/01/2024 thì bị Công an phát hiện bắt giữ, mục đích là để sử dụng trong dịp Tết nguyên đán năm 2024. Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra [Công an huyện Đ](#), Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân [huyện Đ](#), Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi,

quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: vào tháng 06/2023, thông qua mạng xã hội Facebook, P đặt mua của một người tên K1 (không biết nhân thân, lai lịch cụ thể) 13 hộp pháo hoa nổ và 07 bịch pháo bi, tổng số tiền là 21.200.000đ. Bị cáo đem giấu trong phòng ngủ của mình, mục đích là để sử dụng trong dịp Tết nguyên đán năm 2024. Đến ngày 20/01/2024 thì bị phát hiện bắt giữ. Hành vi của bị cáo đã vi phạm Điều 5 Nghị định 137/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ về quản lý, sử dụng pháo.

Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận: Hành vi tàng trữ hàng cấm là pháo nổ với khối lượng 24kg nêu trên của Trình Hoàng P đã phạm vào tội “Tàng trữ hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Đánh giá tính chất vụ án: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, bị cáo biết việc mua, tàng trữ pháo nổ bị pháp luật nhà nước nghiêm cấm nhưng vẫn thực hiện. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền trong quản lý, sản xuất, kinh doanh hàng cấm của nhà nước. Vì vậy, cần phải có mức án tương xứng với hành vi của bị cáo nhằm đảm bảo đấu tranh và phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, gia đình có công với cách mạng nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo.

[5] Về quyết định hình phạt: Bị cáo phạm tội có nhiều tình tiết giảm nhẹ, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có khả năng tự cải tạo nên không cần thiết phải cách ly ngoài xã hội mà giao bị cáo về cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung. Ý kiến của Viện kiểm sát là có căn cứ chấp nhận.

[6] Về vật chứng:

Đối với 11 khối hình hộp chữ nhật, bên ngoài mỗi khối dán giấy nhiều màu sắc, trong đó: 09 khối có dòng chữ có nội dung “KS4-4911N”, 02 khối có dòng chữ có nội dung “FL2049”, bên trong mỗi khối hộp đều chứa 48 viên pháo hình trụ tròn đồng dạng, mỗi viên đường kính 2,3cm, cao 10cm được nối với nhau bằng sợi dây truyền từ trong thân ra; 686 viên pháo bên ngoài vỏ nhựa hình cầu, mỗi viên đường kính 2,7 cm còn lại sau giám định là tang vật vụ án nên cần tịch thu và tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Apple iphone 7, màu trắng P dùng để liên lạc mua pháo là tang vật của vụ án cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[7] Đối với đối tượng K1 bán pháo cho P do không rõ nhân thân lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ tách ra điều tra xử lý sau là thỏa đáng.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo [Trình Hoàng P](#) phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo [Trình Hoàng P](#) 12 (Mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (Hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo [Trình Hoàng P](#) cho [Ủy ban nhân dân thị trấn D, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng](#) giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 11 khối hình hộp chữ nhật, bên ngoài mỗi khối dán giấy nhiều màu sắc, trong đó: 09 khối có dòng chữ “KS4-4911N”, 02 khối có dòng chữ “FL2049”, bên trong mỗi khối hộp đều chứa 48 viên pháo hình trụ tròn đồng dạng, mỗi viên đường kính 2,3cm, cao 10cm được nối với nhau bằng sợi dây truyền từ trong thân ra; 686 viên pháo bên ngoài vỏ nhựa hình cầu, mỗi viên đường kính 2,7cm.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Apple iPhone 7, màu trắng của [Trình Hoàng P](#).

(Đã được chuyển giao cho Chi cục thi hành án Dân sự huyện Đơn Dương theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/02/2024)

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo [Trình Hoàng P](#) phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đơn Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- Công an huyện Đơn Dương;
- Thi hành án huyện Đơn Dương;
- Bị cáo;
- Lưu HS; THA.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Minh Dũng

